

Số: 581/2020/QĐST-HNGĐ

Thuận An, ngày 13 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 853/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2020 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn An Kh, sinh năm 1973; trú tại: 68/1A khu phố TB, phường AT, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Bà Trần Thị Th, sinh năm 1970; trú tại: 68/1A khu phố TB, phường AT, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn An Kh và bà Trần Thị Th tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn AT, huyện Thuận An (nay là phường AT, thành phố Thuận An), tỉnh Bình Dương, theo giấy chứng nhận kết hôn số 106, quyển số 01/1999 ngày 29/11/1999. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 10 năm sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm sống nên thường xảy ra mâu thuẫn khiến cho cuộc sống chung không hạnh phúc.

Nay ông Kh và bà Th xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Ông Nguyễn An Kh và bà Trần Thị Th có 02 người con chung tên Nguyễn An Khương, sinh ngày 06/10/1993 và Nguyễn Kim Kh, sinh ngày 03/10/1999 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa ông Nguyễn An Kh và bà Trần Thị Th là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn An Kh và bà Trần Thị Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Con chung tên Nguyễn An Kh, sinh ngày 06/10/1993 và Nguyễn Kim Kh, sinh ngày 03/10/1999 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn An Kh và bà Trần Thị Th phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0047019 ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Phòng Tư pháp thành phố Thuận An;
- UBND phường An Thạnh, thành phố Thuận An;
(theo CNKH số 106, quyền số 01/1999 ngày 29/11/1999)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Khánh Linh

